

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày: 21/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Lê Văn Vững.

2- Bà Huỳnh Thị Kim Thơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông Lương Ngọc Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Tòa án huyện Tháp Mười, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái Văn Q**, sinh năm 1999; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; nơi sinh: Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp Âu Thọ B, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Hoa; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Thái Sà R, sinh năm 1955 (còn sống) và bà Ong Thị L, sinh năm 1958 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 26/9/2021; tạm giam ngày 05/10/2021; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tháp Mười và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Nguyễn Châu Th**, sinh năm 1991. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 26/9/2021, bị hại Nguyễn Châu Th điều khiển xe mô tô loại Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 66L1-9835, từ nhà ở ấp 3, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp, đi trên đường Quốc lộ N2, đến đoạn cách cầu Kênh Giữa khoảng 500 mét, thuộc ấp 3, xã Đốc Binh Kiều để thăm bầy chuột. Th đậu xe bên lề trái hướng từ tỉnh Long An đi thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, rồi đi xuống ruộng thăm bầy chuột. Khoảng 15 phút sau, Th quay lại thì phát hiện xe mô tô bị mất. Th đến Công an xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp trình báo. Đến khoảng 20 giờ 45 phút, Tổ công tác của chốt kiểm soát dịch bệnh Covid 19 tại Chợ Đường Thét thuộc ấp Mỹ Tây 2, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười cho dừng xe mô tô do bị cáo Thái Văn Q điều khiển để kiểm tra, thì phát hiện Q đã trộm cắp xe mô tô của Th nên báo cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười xử lý.

Qua điều tra xác định được, trước ngày bị bắt Q làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 26/9/2021, Q đi từ quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh về nhà ở tỉnh Sóc Trăng. Q quá giang xe ô tô tải đến đoạn giáp ranh giữa địa phận tỉnh Long An với tỉnh Đồng Tháp thì không được cho quá giang tiếp nên xuống xe. Để tránh chốt kiểm soát dịch bệnh Covid 19 vào địa phận tỉnh Đồng Tháp, Q đi theo đường ruộng và vào được địa phận tỉnh Đồng Tháp. Q đi bộ trên quốc lộ N2 theo hướng từ tỉnh Long An đi thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp. Đến đoạn thuộc ấp 3, xã Đốc Binh Kiều, cách cầu Kênh Giữa khoảng 500 mét, thì quan sát thấy ở bên lề trái hướng đi có 01 xe mô tô loại Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 66L1-9835 đang đậu, không có người trông giữ nên nảy sinh ý định lấy trộm. Q đi qua đường, đến gần nơi xe mô tô đang đậu, rồi dùng đèn chiếu sáng trên điện thoại di động kiểm tra xung quanh xem có người không. Khi Q đi đến thấy xe không có chìa khóa và không có ai ở xung quanh, thì Q ngồi lên xe đạp nổ máy. Rồi Q lấy túi quần áo của Q để lên xe, điều khiển xe về hướng thị trấn Mỹ An đi tỉnh Sóc Trăng. Khi Q điều khiển xe đến chốt kiểm soát dịch bệnh tại chợ Đường Thét thuộc ấp Mỹ Tây 2, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười thì bị phát hiện và bắt giữ.

Tại Kết luận định giá số 44/KLĐG ngày 29/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự như sau: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu GUIDA, màu đỏ, biển kiểm soát 66L1-9835, số máy FMH-048796, số khung 5X048796, đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Về vật chứng, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Readmi, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu GUIDA, màu đỏ, biển kiểm soát 66L1-9835, số máy FMH-048796, số khung 5X048796.

Xét thấy, không cần thiết tạm giữ Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo Q: 01 (một) điện thoại di động hiệu Readmi, màu xanh và 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu GUIDA, màu đỏ, biển kiểm soát 66L1-9835, số máy FMH-048796, số khung 5X048796. Giấy đăng ký xe do Trịnh Văn Ngọc đứng tên. Kết quả điều tra xác định ông Ngọc đã bán lại xe này vào năm 2002, chưa sang tên. Năm 2021, Th mua lại xe trên tại cửa hàng mua bán xe cũ tên “Nhuận” ở khóm 4, thị trấn Mỹ An. Lời khai của Th phù hợp với lời khai của Thái Phước Nhuận, là chủ cửa hàng mua bán xe cũ tên “Nhuận”. Xét thấy, không cần thiết tạm giữ Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Th 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu GUIDA, màu đỏ, biển số 66L1-9835, số máy FMH-048796, số khung 5X048796.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đồng thời, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 73/CT-VKSTM ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Thái Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 173 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thái Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Thái Văn Q mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù giam.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Q.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét xử lý.

+ Về vật chứng: Đã xử lý xong.

- Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo Q không tranh luận nội dung gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của

bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 73/CT-VKSTM ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là đúng với hành vi của bị cáo. Cụ thể, bị cáo đã lợi dụng sự chủ quan của bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu GUIDA, màu đỏ, biển kiểm soát 66L1-9835 trị giá 3.000.000 đồng (Theo Bản kết luận định giá số 44/KLĐG ngày 29/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự) của bị hại đang đậu bên lề đường, không khóa xe, không có người trông giữ. Xảy ra vào lúc khoảng 19 giờ ngày 26/9/2021 tại ấp 3, xã Đốc Bình Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; lời khai của người bị hại; vật chứng; Kết luận định giá và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Thái Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....”

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Bản thân bị cáo Q là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng, xuất phát từ việc muốn có xe để làm phương tiện đi về quê ở tỉnh Sóc Trăng nên bị cáo đã chiếm đoạt xe của bị hại và bị bắt giữ. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, mà còn làm mất tình hình trật tự trị án tại địa phương, nơi xảy ra vụ án. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo, trở thành người tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời, góp phần phòng ngừa trong toàn xã hội nói chung và tại địa phương huyện Tháp Mười nói riêng.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q có tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[10] Về vật chứng: Đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[12] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Thái Văn Q** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2- Xử phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo **Thái Văn Q** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2021.

3- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Thái Văn Q.

4- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thái Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSPA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tinh